

Khối ngoại bán ròng trở lại - 2 sàn xanh điểm nhẹ

Chỉ số 2 sàn tăng điểm và hồi phục tốt vào cuối phiên, dòng tiền tuy chưa có nhiều đột biến nhưng vẫn đang duy trì ở mức vừa phải trong mấy phiên gần đây và chủ yếu vẫn tập trung vào các mã vốn hóa lớn. Khối ngoại phiên hôm nay cũng quay trở lại bán ròng khá mạnh với hơn 60 tỷ trên sàn HOSE.

HOSE: Mở cửa đầu phiên hôm nay vẫn là tâm lý giằng co khá quyết liệt giữa bên mua và bán, hầu hết các mã đều khớp lệnh ở những mức giá dưới tham chiếu. Đặc biệt các mã vốn hóa lớn như BVH, DPM, GAS, REE... đều giảm giá, chính điều này đã tạo áp lực không hề nhỏ lên chỉ số VN-Index. Rất may là việc giảm giá của các mã nhưng vẫn níu kéo được lực cầu ở lại, mặc dù thanh khoản vẫn ở mức thấp nhưng ít nhiều nó còn bớt nhàm chán hơn giai đoạn khoảng 1 tuần trước đây. Cho đến cuối phiên sáng thì VN-Index mới thoát khỏi được đà giảm điểm, một phần do sự tích cực đến từ VIC, REE, VSH, DPM... Phiên chiều, đà hồi phục đã có từ phiên sáng tiếp tục được củng cố, số mã tăng giá bắt đầu gia tăng lên mặc dù không thực sự được mạnh mẽ lắm. Phiên hôm nay cũng đánh dấu việc khối ngoại quay trở lại bán ròng trở lại với hơn 60 tỷ, tập trung chủ yếu ở DPM, tuy vậy thì mã này vẫn tăng điểm khá tốt. Chốt phiên hôm nay, VN-Index đạt 497,5 điểm, tăng 1,28 điểm (+0,26%), KLGD đạt 42 triệu đơn vị.

HNX: Sàn Hà Nội diễn biến cũng khá tương đồng với sàn HOSE, gần như cả phiên sáng, chỉ số HNX-Index chìm trong sắc đỏ, giao dịch khá lành tính và giằng co mạnh, các mã chủ chốt như SHB, PVX, PVS, VND... hầu hết đều tập trung giao dịch ở mức giá tham chiếu, dòng tiền dường như vẫn chủ yếu tập trung ở sàn HOSE. Đến phiên chiều thì mức tăng của HNX-Index ấn tượng hơn nhờ ACB, bên cạnh đó những động thái nâng giá kỹ thuật cuối phiên ở SCR, VCG cũng đã giúp HNX-Index đóng cửa tăng 0,25 điểm (+0,4%), tại 63,25 điểm, KLGD đạt 21,7 triệu đơn vị.

Tin nổi bật

- Theo báo cáo mới công bố của Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia (NFSC), nợ xấu của DNNN chiếm 11,82% tổng nợ xấu của hệ thống các TCTD và 5,05% dư nợ đối với DNNN, tuy nhiên, tỷ lệ nợ xấu này chưa bao gồm nợ xấu của Vinashin, nợ đã được cơ cấu lại theo Quyết định 780 của NHNN.

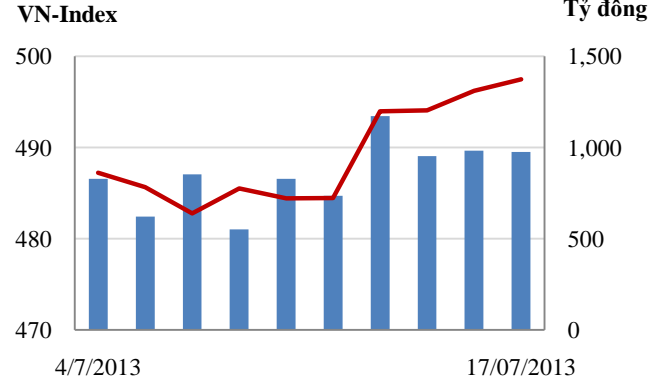
- Tỷ trọng tín dụng cho dân cư liên tục giảm trong 4 năm qua. Tính từ 31/12/2011 đến 31/12/2012, tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ đối với khu vực hộ gia đình tăng gần 3 điểm phần trăm từ 1,76% lên 4,6%.

- FDI vào Trung Quốc tăng 20,2%. Đây cũng là tháng thứ năm liên tiếp FDI của Trung Quốc tăng, bất chấp những dấu hiệu đi xuống của nền kinh tế lớn thứ hai thế giới.

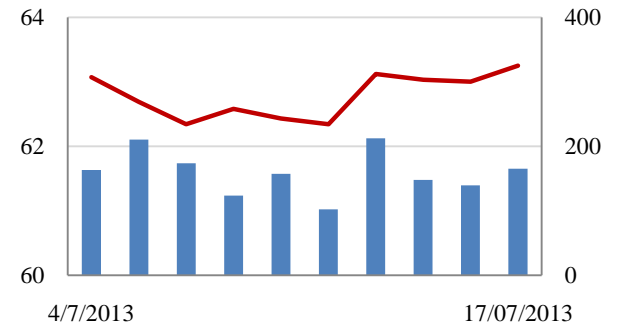
CHỈ SỐ CHÍNH

	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu		
	Điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng
VN-Index	497.5	1.3	42.1	-0.5%	0.5	96	80	132
HNX-Index	63.2	0.3	21.7	16.1%	1.0	93	60	235
VN30	551.4	1.6	19.2	11.2%	0.2	14	6	10
19 CP vốn hóa lớn nhất	417.0	1.6	13.7	17.1%	0.1	5	13	1
30 CP vốn hóa trung bình	183.8	-0.3	24.9	17.2%	0.5	7	14	7
40 CP vốn hóa nhỏ	201.9	-0.4	4.9	8.0%	0.2	5	24	10
Ngân hàng	278.0	0.0	12.8	26.1%	0.0	4	7	6
Bất động sản (trừ VIC)	217.4	0.6	19.9	23.0%	0.0	17	26	16
Thực phẩm (trừ MSN)	683.4	-3.5	1.5	11.8%	0.0	11	5	12

Giao dịch 10 phiên gần nhất



HNX- Index



THẾ GIỚI

	Chi số	Tăng / Giảm điểm	%
Nhật: Nikkei 225	14,615	15.9	0.1%
Hong Kong: Hang Seng	21,372	59.5	0.3%

CHỈ SỐ VĨ MÔ

	Tháng 5	Tháng 6	Lũy kế
Tăng trưởng GDP (yoy)		5.00%	4.90%
Lạm phát so hàng tháng	-0.06%	0.05%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	6,36%	6,69%	6,73%
Chi số công nghiệp (% yoy)	6,70%	6,50%	5,20%
Xuất khẩu (triệu \$)	10,800	11,400	62,000
Nhập khẩu (triệu \$)	12,000	11,600	63,400
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	- 1,200	- 200	- 1,400
FDI cam kết (triệu \$)	298	1,956	10,473
FDI giải ngân (triệu \$)	830	1,120	5,700

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE

VNINDEX tăng 1.28 điểm (+ 26%) lên 497.50 điểm. KLGD đạt 42 triệu cổ phiếu, tăng 5% so với KLGD phiên hôm trước. Thị trường linh xình giảm điểm đầu phiên và tăng nhẹ về cuối phiên, một số cổ phiếu như DPM, MSN, VNM tăng điểm khá và hỗ trợ VNINDEX tăng nhẹ.

Khối ngoại bán ròng mạnh 60 tỷ đồng khi mua vào 50 tỷ đồng và bán ra 110 tỷ đồng. DPM, MSN, VIC là những cổ phiếu bị bán ra mạnh nhất trong khi họ cũng mua vào nhiều GAS, PVD, MSN.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VNINDEX hình thành một cây nến tăng điểm nhẹ và dần bỏ xa hai đường MA10 và MA20. Đường MA10 vẫn đang tăng lên và tách xa MA20. Đây đều là những tín hiệu kỹ thuật tích cực cho thấy xu thế tăng điểm ngắn hạn vẫn được duy trì. Thanh khoản duy trì ở mức trung bình cho thấy dòng tiền đang tích cực hơn. Ngắn hạn thị trường vẫn đang trong xu thế tăng điểm, ngưỡng kháng cự gần của VNINDEX là vùng 500-503 điểm.

Sắp đến thời hạn công bố thông tin về Báo cáo tài chính Quý 2, dòng tiền sẽ ưu tiên chảy vào các cổ phiếu có KQKD tốt.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư chỉ nên tham gia mua vào một phần nếu VNINDEX duy trì được tăng điểm và thanh khoản được duy trì, ưu tiên cổ phiếu dự báo có KQKD Quý 2 khả quan.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Tăng điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	503
Kháng cự 2	530
Vùng hỗ trợ 1	466
Vùng hỗ trợ 2	440

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **PXI:** 6 tháng đầu lãi 1,5 tỷ đồng. Quý 2/2013 công ty thoát lỗ nhờ hoạt động khác, LNST đạt 914 triệu đồng, giảm 8% so với cùng kỳ.

- **AGR:** Bất ngờ tài sản cuối quý 2 giảm hơn 1.700 tỷ đồng so với đầu năm. Trong 6 tháng, công ty đã giảm nợ vay ngắn hạn từ 2.100 tỷ đồng còn 704 tỷ đồng cuối tháng 6.

- **HT1:** 24/7, ngày GDKHQ tham dự ĐHCĐ bất thường v/v tăng VDL. Ngày đăng ký cuối cùng 26/7/2013.



GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại bán ròng 60,4 tỷ đồng

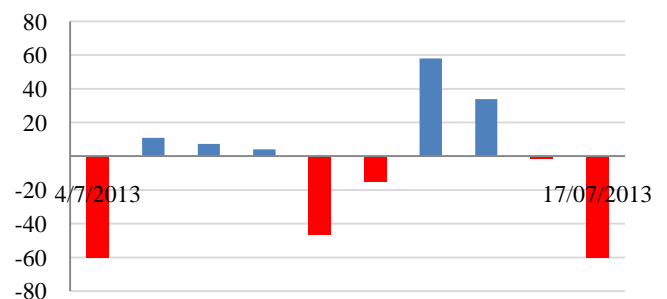
- Tổng mua 50,6 tỷ đồng

Chủ yếu: PVD (4,7 tỷ), PET (2,8 tỷ), GAS (6,9 tỷ)

- Tổng bán 111 tỷ đồng

Chủ yếu: VIC (10 tỷ), DPM (24,5 tỷ), BVH (5,2 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNXINDEX tăng 0.25 điểm (+ 0.40%) lên 63.25 điểm. KLGĐ đạt 20 triệu cổ phiếu, tăng 10% so với phiên hôm trước. Thị trường linh xình giảm nhẹ đầu phiên và tăng khá về cuối phiên, trong đó đóng góp lớn từ việc ACB và LAS tăng khá. Nhìn chung lực cầu vẫn khá dè dặt.

Khối ngoại mua vào 10.7 tỷ đồng và bán ra 9.2 tỷ đồng, cổ phiếu PVS, SHB được mua vào mạnh trong khi VCG, PVS, PVX, VND bị bán ra nhiều.

Trên biểu đồ kỹ thuật, HNXINDEX có phiên dao dịch khá tích cực về điểm số khi hình thành một cây nến tăng điểm vượt lên trên đường MA20. Đường MA10 cũng đang tiệm cận với đường MA20 từ dưới lên, đây đều là những tín hiệu kỹ thuật tích cực ủng hộ xu thế tăng điểm. Đường MACD gần như đã cho tín hiệu mua vào, đường RMO tiếp tục vận động tích cực hơn khi vượt lên trên đường zero line và dần bỏ xa đường tín hiệu của nó. Điểm thiếu tích cực của thị trường đó là việc thanh khoản vẫn ở mức thấp cho thấy dòng tiền vẫn chưa tích cực trên sàn Hà Nội. Với việc HNXINDEX vượt lên trên MA20 chúng tôi nâng mức nhận định xu hướng từ Trung tính lên Tăng điểm trong ngắn hạn. Nếu dòng tiền có dấu hiệu tăng lên thì xu thế tăng sẽ bền vững hơn.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư xem xét mua vào một phần vốn khi thị trường duy trì được đà tăng và KLGĐ được cải thiện.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Trung tính
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	67.0
Kháng cự 2	64.0
Vùng hỗ trợ 1	61.5
Vùng hỗ trợ 2	57.5

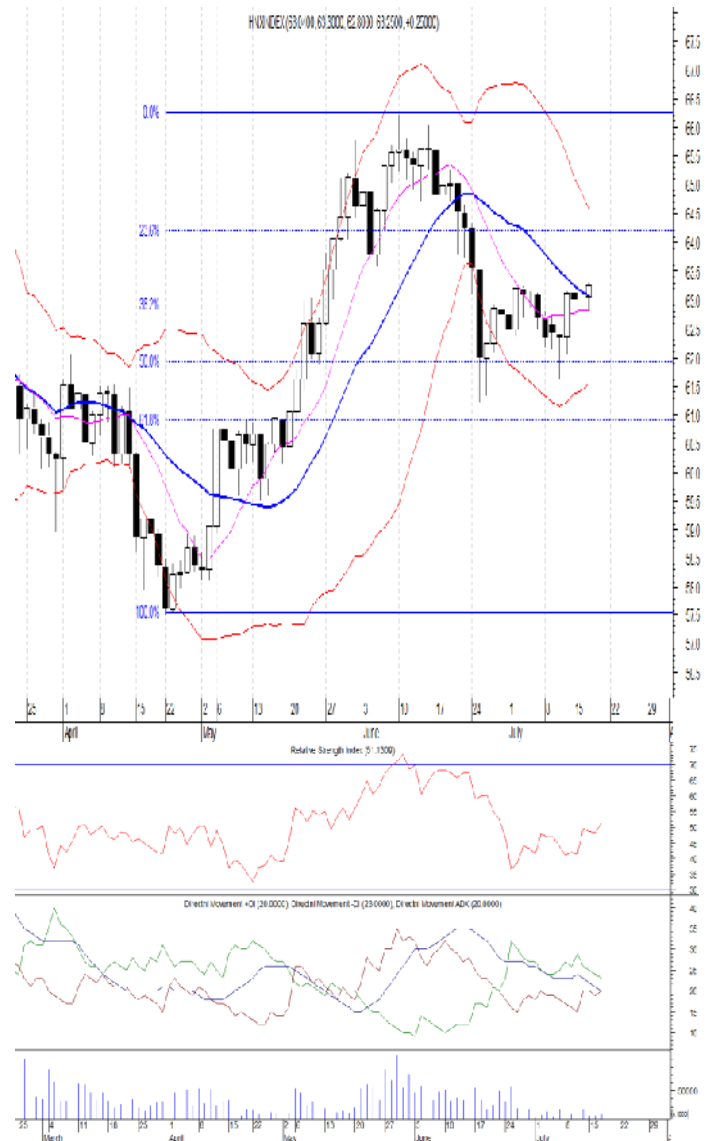
THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **NDN:** Quý 2 lãi 6 tỷ đồng, đã hoàn thành 53,2% kế hoạch cả năm.

- **BVS:** Lợi nhuận quý 2 giảm 60%. Kết quả quý 2 BVS lãi ròng 21,73 tỷ đồng, giảm 60,6% so với cùng kỳ 2012. Lũy kế 6 tháng, kết quả khá hơn với lãi ròng 56,35 tỷ đồng, giảm 14% so với 6 tháng đầu năm 2012.

- **SDY:** doanh thu đạt 5,35 tỷ đồng nâng lũy kế 6 tháng đầu năm 2013 đạt 12,36 tỷ đồng và mới chỉ hoàn thành được 8,1% kế hoạch.

- **SNG:** doanh thu thuần đạt 41,3 tỷ đồng giảm 48% so với cùng kỳ năm ngoái. Lợi nhuận gộp đạt 11,3 tỷ đồng chỉ bằng 1/2 cùng kỳ.



GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại mua ròng 1,5 tỷ đồng

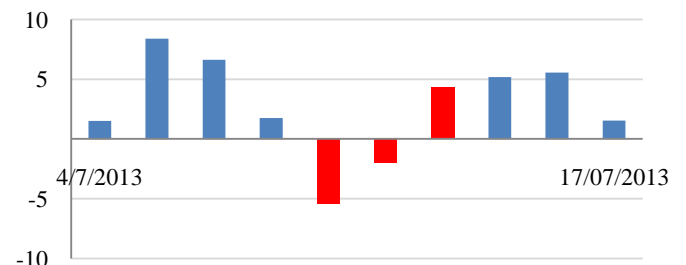
- Tổng mua: 10,7 tỷ đồng

Chủ yếu: STL (0,7 tỷ), SHB (1,0 tỷ), APS (1,6 tỷ)

- Tổng bán: 9,2 tỷ đồng

Chủ yếu: PVI (0,2 tỷ), VCG (1,5 tỷ), PVX (0,3 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



LỊCH TRẢ CỔ TỨC TIỀN MẶT TRÊN 2 SÀN

Ngày ĐKCC	Mã CK	Ngày thực hiện	Tỷ lệ cổ tức	Thị giá	Cổ tức/Thị giá	Sàn	Cổ tức năm
8/5/2013	NSC	8/28/2013	15.0%	80,000	1.88%	HOSE	2012, 2013
8/1/2013	BTT	8/16/2013	10.0%	27,200	3.68%	HOSE	2013
7/30/2013	OCH	8/14/2013	8.0%	24,900	3.21%	HNX	2012
7/25/2013	SSI	8/20/2013	10.0%	18,200	5.49%	HOSE	2012
7/25/2013	ABT	8/12/2013	30.0%	41,700	7.19%	HOSE	2013
7/25/2013	SD6	9/18/2013	15.0%	10,400	14.42%	HNX	2012
7/24/2013	L62	8/15/2013	2.0%	4,300	4.65%	HNX	2012
7/22/2013	TV1	8/9/2013	12.0%	12,000	10.00%	HOSE	2012
7/22/2013	DIH	8/15/2013	25.0%	17,400	14.37%	HNX	2012
7/19/2013	CSM	9/4/2013	15.0%	37,400	4.01%	HOSE	2012
7/18/2013	VGP	8/6/2013	8.0%	14,500	5.52%	HNX	2013
7/18/2013	ST8	7/30/2013	10.0%	14,200	7.04%	HOSE	2013
7/18/2013	L61	7/31/2013	7.0%	8,600	8.14%	HNX	2012
7/17/2013	VFG	7/31/2013	10.0%	46,000	2.17%	HOSE	2013
7/17/2013	TMP	8/7/2013	15.0%	15,000	10.00%	HOSE	2012
7/16/2013	FLC	9/30/2013	5.0%	5,700	8.77%	HNX	2013
7/16/2013	STP	7/31/2013	12.0%	8,100	14.81%	HNX	2012
7/15/2013	SVI	7/30/2013	10.0%	35,000	2.86%	HOSE	2013
7/15/2013	NBC	8/15/2013	12.0%	10,100	11.88%	HNX	2012
7/15/2013	GLT	7/31/2013	50.0%	17,100	29.24%	HNX	2012
7/12/2013	AAM	9/19/2013	5.0%	20,100	2.49%	HOSE	2012
7/12/2013	SMC	7/25/2013	5.0%	14,800	3.38%	HOSE	2013
7/11/2013	VTF	7/25/2013	10.0%	18,600	5.38%	HOSE	2012
7/10/2013	TBC	7/31/2013	17.0%	14,600	11.64%	HOSE	2012
7/5/2013	BCI	7/25/2013	10.0%	13,200	7.58%	HOSE	2012
7/5/2013	NBP	7/31/2013	13.0%	14,300	9.09%	HNX	2012
7/5/2013	VNT	7/22/2013	10.0%	22,500	4.44%	HNX	2013
7/5/2013	B82	7/15/2013	12.0%	10,000	12.00%	HNX	2012
7/3/2013	CID	7/26/2013	5.5%	5,300	10.38%	HNX	2012
7/3/2013	TTP	7/26/2013	10.0%	27,000	3.70%	HOSE	2012
7/3/2013	ELC	7/19/2013	8.0%	25,000	3.20%	HOSE	2012
7/2/2013	NBB	10/1/2013	16.0%	14,800	10.81%	HOSE	2012
7/1/2013	ARM	8/1/2013	30.0%	20,000	15.00%	HNX	2012

HOSE

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
PXM	1.5	7.14%	HVG	25.6	-31.91%	NVC	0.9	12.50%	PPG	2.1	-19.23%
FDC	19.9	6.99%	CSM	37.4	-10.31%	API	5.6	9.80%	DAC	11.7	-10.00%
VHG	6.5	6.56%	AGD	56.0	-6.67%	HDA	8.2	9.33%	DPC	17.6	-9.74%
VMD	11.9	6.25%	HAR	18.3	-6.63%	SEL	8.4	9.09%	NGC	8.5	-9.57%
DRH	1.7	6.25%	SFI	19.5	-6.25%	HNM	7.2	9.09%	PSC	11.6	-9.38%
<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
VIC	0.00%	3,892.7	VIC	0.00%	248.5	SHB	-1.45%	3,757.6	SHB	-1.45%	25.6
HAG	-0.45%	2,810.1	CSM	-10.31%	74.4	FLC	0.00%	2,380.2	FLC	0.00%	13.6
ITA	1.47%	2,144.6	HAG	-0.45%	62.7	SCR	1.37%	1,596.5	SCR	1.37%	11.7
CSM	-10.31%	2,018.3	DPM	2.74%	48.7	APS	8.57%	1,544.5	VND	-1.06%	11.3
HQC	1.49%	1,757.7	REE	0.00%	43.2	VND	-1.06%	1,214.8	PVS	1.23%	4.5
<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>			<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất			5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
PET	-0.43%	120.0	DPM	2.74%	604.1	APS	8.57%	426.7	VCG	0.88%	278.7
GAS	0.00%	107.0	ITA	1.47%	286.3	SHB	-1.45%	366.0	PVX	-1.96%	252.6
PVD	0.00%	92.7	STB	-0.58%	243.6	STL	8.70%	279.6	VND	0.00%	89.2
TDH	3.94%	70.0	PVF	0.00%	243.2	TIG	5.56%	89.4	PVI	0.63%	12.6
KBC	3.90%	67.9	EIB	0.68%	200.5	NVC	12.50%	34.4	EID	-2.17%	9.0
<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên) / giá tham chiếu

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Phòng Nghiên cứu- Phân tích

Tel: (84.4) 3974 7952

phantich@vietinbanksc.com.vn

Trụ sở chính

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM

Tel: (84.8) 3820 9987

Phòng GD Cao Thắng

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3832 9972